

Số: 17/QĐ-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 04 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh tiêu chí thi đua năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN

Căn cứ Luật thi đua khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2962/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của UBND thành phố về ban hành quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng tại thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn, nhiệm vụ cụ thể và mục tiêu năm học của nhà trường và chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên và người lao động;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng thi đua và Văn phòng trường THPT Nguyễn Khuyến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tiêu chí thi đua năm học 2022-2023 (kèm theo tiêu chí thi đua);

Điều 2. Hội đồng thi đua khen thưởng có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và tổ chức phát động các phong trào thi đua và căn cứ tiêu chí thi đua thực hiện việc xem xét, đánh giá, xếp loại đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng nhằm tạo động lực để cán bộ, giáo viên và người lao động nỗ lực hăng say thi đua hoàn thành nhiệm vụ;

Điều 3. Tiêu chí thi đua có hiệu lực từ ngày ký, những nội dung trước đó được vận dụng linh hoạt và phù hợp với tiêu chí thi đua trước đó; Kết thúc năm học rà soát, đánh giá, điều chỉnh bổ sung và hoàn thiện cho năm học tiếp theo;

Điều 4. Các bộ phận có liên quan, Hội đồng thi đua khen thưởng, cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động trong trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- CTCD, BTĐTN;
- TTCM;
- Kế toán, tài vụ;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.



Phạm Huy Hùng

QUY ĐỊNH VỀ CÁCH TÍNH ĐIỂM THI ĐUA

HKII, năm học 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số 17/QĐ-THPTNK ngày 04/3/2023
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Khuyến)

A. THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

TT	NỘI DUNG THI ĐUA CẦN ĐẠT	ĐIỂM	
		Thành phần	Tổng
I	I. PHẨM CHẤT NHÀ GIÁO		
	1. Phẩm chất chính trị Có phẩm chất chính trị rõ ràng; chấp hành chủ trương đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị - xã hội ở địa phương và nhà trường; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân. (Xếp loại: Tốt: 2.0 điểm, Khá: 1.5 điểm, TB: 1.0 điểm)	2	10
	2. Đạo đức nghề nghiệp Có tinh thần làm việc tích cực, nghiêm túc, có trách nhiệm. Thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, có ý thức tổ chức kỉ luật; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; là tấm gương tốt cho học sinh noi theo. (Xếp loại: Tốt: 2.0 điểm, Khá: 1.5 điểm, TB: 1.0 điểm)	2	
	3. Ứng xử với học sinh Giữ gìn mối quan hệ trong sáng giữa giáo viên và học sinh, thực hiện tốt chủ trương kỷ cương, tình thương, trách nhiệm. Đối xử công bằng với học sinh. (Xếp loại: Tốt: 2.0 điểm, Khá: 1.5 điểm, TB: 1.0 điểm)	2	
	4. Ứng xử với đồng nghiệp Tôn trọng đồng nghiệp. Giữ gìn mối đoàn kết, hợp tác, cộng tác với đồng nghiệp; có ý thức xây dựng tập thể tốt để cùng thực hiện mục tiêu giáo dục. (Xếp loại: Tốt: 2.0 điểm, Khá: 1.5 điểm, TB: 1.0 điểm)	2	
	5. Lối sống, tác phong Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và môi trường giáo dục; có tác phong mẫu mực. (Xếp loại: Tốt: 2.0 điểm, Khá: 1.5 điểm, TB: 1.0 điểm)	2	
	* Xếp loại chung + Tốt: 8.0 – 10 điểm (không có mục nào xếp loại Trung bình) + Khá: 6.5 – dưới 8.0 điểm (không có mục nào điểm không) + TB: 5.0 – dưới 6.5 điểm (không có mục nào điểm không)		

	Nguồn minh chứng của mục I 1. Hồ sơ kiểm tra, đánh giá GV của nhà trường, các tổ chức đoàn thể. 2. Biên bản góp ý cho GV của tập thể lớp HS (nếu có). 3. Biên bản góp ý cho GV của Ban đại diện cha mẹ HS (nếu có). 4. Trả lời phỏng vấn của người đánh giá khi được yêu cầu. 5. Các nguồn thông tin khác của cấp có thẩm quyền, của địa phương nơi cư trú,... * Hội đồng thi đua căn cứ vào các nguồn minh chứng và tham khảo ý kiến của các tổ chức đoàn thể, các tổ trưởng để xếp loại. Nếu cá nhân vi phạm đến mức độ nghiêm trọng Hội đồng thi đua sẽ tiến hành xem xét và đánh giá xếp loại sau.	
	II. HỒ SƠ CHUYÊN MÔN	
II	1. Sổ theo dõi và đánh giá học sinh - Đủ cơ sở điểm, đúng màu mực, đúng tiến độ theo quy định (Khi được kiểm tra) - Sạch sẽ, không sai sót. Nếu vào điểm sai phải sửa đúng quy định. Trường hợp nhầm cả cột phải báo cáo Ban chuyên môn để xin chỉ đạo giải quyết. * Ghi chú: - Trường hợp vào chậm dẫn đến thiếu điểm trong sổ theo dõi và đánh giá học sinh mỗi lần kiểm tra trừ 1.0 điểm/1 lần/1 lớp (Trừ đến hết điểm mục này) - Trường hợp vào sai phải sửa đúng theo quy định (vào sai điểm từ 3 lỗi đến 5 lỗi trừ 0,5 điểm, từ 6 đến 10 lỗi trừ 1,0 điểm, trên 10 lỗi cho đến mức phải thay sổ thì mục này không điểm. (Tính cho mỗi đơn vị lớp. Những giáo viên dạy nhiều lớp (4 lớp trở lên) thì tính tổng số lỗi sai. Từ lỗi thứ 6 – 8 lỗi bị trừ 1,0, từ 9-13 lỗi bị trừ 1,5, trên 14 lỗi cho đến mức phải thay sổ thì mục này không điểm) - Trường hợp vào sai không sửa hoặc sửa không đúng quy định. (Khi kiểm tra trừ mỗi lỗi 0,25 điểm, trừ đến hết số điểm của mục này nhưng không quá 10 lỗi) * Xếp loại: Tốt: 4.0 điểm, Khá: 3.0 điểm, TB: 2.0 điểm	4
	2. Kế hoạch bài dạy - Kế hoạch bài dạy phải đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Phòng và quy định của tổ/nhóm chuyên môn. (Lưu ý: Đối với khối 10 theo quy định tại công văn 5512). - Kế hoạch bài dạy thêm, ôn thi tốt nghiệp phải đảm bảo đúng theo kế hoạch, đủ nội dung theo yêu cầu. - Soạn trên cùng mỗi phong chữ Times New Roman, cỡ chữ từ 12-14. Gửi bài lên Hồ sơ điện tử đúng thời hạn quy định để tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra, phê duyệt. (Lưu ý có trực trực phải báo cáo ngay tổ nhóm chuyên môn xin ý kiến giải quyết)	10

	* Ghi chú: - Không đảm bảo mỗi lần bị trừ về trừ 1 điểm. - Không cập nhật thường xuyên mỗi lần chậm theo quy định trừ 1 điểm. - Các trường hợp để đoàn kiểm tra của Sở phê bình kiểm điểm về Kế hoạch bài dạy không đạt yêu cầu theo quy định thì giáo viên và tổ trưởng hoặc nhóm trưởng sẽ bị xem xét hạ 1 bậc thi đua cá nhân đạt được. (Xếp loại: Tốt: 8.0 - 10 điểm, Khá: 6.0 – dưới 8.0 điểm, TB: 5.0 – dưới 6.0 điểm)		
	3. Các loại hồ sơ sổ sách khác (Tham gia rà soát chương trình, xây dựng chương trình chính khóa, tự chọn; Sổ chủ nhiệm; Kế hoạch giáo dục của giáo viên. Sổ sinh hoạt tổ nhóm, kế hoạch giáo dục tổ, nhóm của tổ trưởng, nhóm trưởng). - Tham gia và thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng và đúng thời hạn theo quy định. Ghi chú: Trường hợp cá nhân giáo viên hoặc tổ trưởng, nhóm trưởng để cấp trên phê bình các loại sổ sách trên thì Mục này chỉ xếp loại Trung bình. Khi kiểm tra không đảm bảo yêu cầu về hồ sơ thì 1 loại hồ sơ trừ 1 điểm. * Xếp loại: Tốt: 4.0 điểm, Khá: 3.0 điểm, TB: 2.0 điểm.	4	
	Nguồn minh chứng của mục II 1. Hồ sơ kiểm tra, đánh giá GV của nhà trường. 2. Kết quả thanh, kiểm tra của nhà trường của tổ/nhóm chuyên môn hoặc của Sở Giáo dục và Đào tạo khi thực hiện thanh tra. 3. Trả lời phỏng vấn của người đánh giá khi được yêu cầu. 4. Các nguồn thông tin khác (nếu có)		
III	III. CHẤP HÀNH QUY CHẾ, QUY ĐỊNH CHUYÊN MÔN 1. Thực hiện chương trình giảng dạy - Dạy đủ và đúng tiến độ theo Chương trình nhà trường của bộ môn đã được phê duyệt. - Thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình bộ môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Sở GD&ĐT Hải Phòng trong năm học. - Khớp giữa tiến độ thực hiện chương trình trong Kế hoạch giáo dục của cá nhân - Sổ ghi đầu bài – Kế hoạch bài dạy và Vở ghi của học sinh. (Xếp loại: Tốt: 6.0 điểm, Khá: 5.0 điểm, TB: 3.0 điểm) * Ghi chú: - Thực hiện chương trình không đúng theo kế hoạch bị lập biên bản mục này xếp loại Trung bình. - Tự ý cắt xén chương trình bị lập biên bản mục này Không điểm	6	40



2. Phê số đầu bài - Phê đầy đủ, kịp thời các mục quy định. - Không dập xóa, sửa chữa. (Xếp loại: Tốt: 5.0 điểm, Khá: 3,0 điểm, TB: 2.0 điểm) <i>* Ghi chú: Nếu dập xóa, sửa chữa, ghi thiếu thông tin trên số đầu bài trừ 0.25 điểm/1 tiết dạy (căn cứ kết quả kiểm tra của nhà trường và tổ chuyên môn)</i>	5	
3. Đảm bảo thực hành thí nghiệm, sử dụng đồ dùng dạy học - Đảm bảo có máy tính cá nhân trong quá trình lên lớp (trừ những tiết ngoài trời của giáo viên Thể dục, Quốc phòng). Trường hợp không có máy tính thì phải có giáo án được in ra để sử dụng. - Căn cứ vào hệ thống thiết bị hiện có của nhà trường. Bộ môn có đồ dùng xây dựng kế hoạch sử dụng phù hợp với yêu cầu và quy định của môn học. - Bảo đảm an toàn trong thực hành thí nghiệm và giữ gìn bảo quản theo quy định. Quản lý tốt không để xảy ra các hiện tượng hư hỏng do chủ quan, làm thất thoát tài sản của nhà trường. - Giáo viên thực hiện ghi sổ mượn trả theo quy định. (Xếp loại: Tốt: 6.0 điểm, Khá: 4.0 điểm, TB: 3.0 điểm) Ghi chú: - Sử dụng từ 70% - 80% theo quy định trừ 1 điểm; 50% - dưới 70% trừ 2 điểm. Dưới 50% trừ 3 điểm. - Những sự cố do chủ quan gây ra tổn thất hư hỏng ngoài việc phải bồi thường theo quy định, tùy theo mức độ có thể trừ toàn bộ số điểm mục này.	6	
4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học - Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý chuyên môn, phần mềm dạy học, kiểm tra đánh giá do Sở GD&ĐT triển khai cho giáo viên các trường,... - Báo cáo, cập nhật đầy đủ và kịp thời các thông tin cá nhân giáo viên và học sinh lớp chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm) trên các phần mềm do Sở GD&ĐT và nhà trường triển khai trong năm học. (Xếp loại: Tốt: 3.0 điểm, Khá: 2.5 điểm, TB: 1.5 điểm) Ghi chú: Nộp BC, cập nhật thông tin muộn mỗi lần trừ 0,25 điểm	3	
5. Tham gia sinh hoạt tổ nhóm CM, bồi dưỡng CMNV - Họp hội đồng giáo dục. - Sinh hoạt tổ/nhóm CM định kì hoặc đột xuất. - Các hội thảo, hội giảng do tổ CM, nhà trường và Sở GD&ĐT tổ chức. - Bồi dưỡng chuyên môn do tổ CM, nhà trường và Sở GD&ĐT tổ chức. (Xếp loại: Tốt: 4.0 điểm, Khá: 3.0 điểm, TB: 2.0 điểm)	4	

	Ghi chú: - Tự ý bỏ họp, bỏ sinh hoạt tập thể không lý do: mỗi lần trừ 1.0 điểm. - Đi muộn dạy, họp, sinh hoạt tập thể: mỗi lần trừ 0.5 điểm.		
	6. Xây dựng chủ đề dạy - Mỗi nhóm chuyên môn phải xây dựng tối thiểu 2 chủ đề dạy học/học kỳ, trong đó có ít nhất một chủ đề tích hợp, STEM (đối với các môn khoa học tự nhiên). (Xếp loại: Tốt: 3.0 điểm, Khá: 2.5 điểm, TB: 1.5 điểm)	3	
	7. Kiểm tra, chấm trả bài, vào điểm trên CSDL ngành Đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng vào điểm, theo quy định về chuyên môn của Sở GD&ĐT và của nhà trường, * Xếp loại: Tốt: 7.0 điểm, Khá: 5.0 điểm, TB: 4.0 điểm. * Lưu ý: - Tiến độ: Nhà trường kiểm tra hàng tháng theo kế hoạch kiểm tra đánh giá của từng bộ môn. Nếu chậm tiến độ mỗi lớp bị trừ 1,0 điểm/lần/lớp (Trừ đến hết điểm mục này) - Chất lượng Vào sai điểm trên cơ sở dữ liệu ngành từ 3 lỗi trở xuống trừ 1,0 điểm, từ lỗi thứ 4 đến lỗi thứ 6 trừ 1,5 điểm, từ lỗi thứ 7 đến lỗi thứ 10 trừ 2,0 điểm, trên 10 lỗi tùy theo mức độ, tính chất hội đồng thi đua sẽ xem xét cho điểm. - Trường hợp vào điểm nhầm cột, nhầm môn phải báo cáo chuyên môn để xử lý. Căn cứ vào tính chất và mức độ Hội đồng thi đua sẽ xem xét đánh giá sau.	7	
	8. Ngày công và nề nếp giảng dạy hàng ngày - Đảm bảo đủ ngày công trong đợt thi đua. - Nghỉ dạy phải có lý do chính đáng, phải báo cáo và được đồng ý của BGH; - Không tự ý đổi tiết, nhờ người khác dạy thay. - Đổi giờ, nhờ người dạy thay phải báo cáo BGH. - Ra vào lớp đúng giờ. - Chấp hành phân công điều động dạy thay, đổi giờ của BGH. * Xếp loại: Tốt: 6.0 điểm, Khá: 4.5 điểm, TB: 3.0 điểm * Ghi chú: Các trường hợp bị trừ điểm: + Thực hiện ra vào lớp không đúng giờ bị BGH nhắc nhở từ 1 lần bị trừ 1.0 điểm. + Đổi giờ mà quên không thực hiện bị trừ 2 điểm/lần. + Trường hợp nhờ dạy nếu quên giờ cả 2 người đều bị trừ mỗi người 1 điểm/lần. + Bỏ dạy không báo cáo. Mục này Không điểm - Nghỉ từ 1 tiết trở lên trong buổi thi báo cáo PHT trực. - Nghỉ từ 1 ngày trở lên phải làm đơn báo cáo Hiệu trưởng.	6	



	Nguồn minh chứng của mục III 1. Hồ sơ kiểm tra, đánh giá giáo viên của nhà trường, của các bộ phận liên quan. 2. Kết quả các cuộc thi do nhà trường tổ chức. 3. Biên bản góp ý, phản ánh cho giáo viên của tập thể lớp học sinh (nếu có). 4. Báo cáo tiến độ cập nhật thông tin trên các phần mềm của cán bộ phụ trách công nghệ thông tin. 5. Trả lời phỏng vấn của người đánh giá khi được yêu cầu.		
IV	IV. NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM		22
	1. Trình độ tay nghề Lấy kết quả thanh kiểm tra định kì, thi giảng, hội giảng trong kì thi đua: Xếp loại: Tốt: 6.0 điểm, Khá: 4.0 điểm, TB: 3.0 điểm	6	
	2. Kết quả giảng dạy - Căn cứ vào kết quả của 2 bài kiểm tra định kỳ kế tiếp (Giữa kỳ và cuối kỳ) - Nhận xét sự tiến bộ của học sinh thông qua các kiểm tra. Đánh giá cho điểm như sau: - Nếu có sự ổn định hay tiến bộ chất lượng được 10 điểm. - Nếu chất lượng bài kiểm tra, khảo sát sau thấp hơn thì 1% trừ 0.25 điểm. - Ban thi đua sẽ tiến hành tham chiếu với các kỳ kiểm tra trước đó đối với những trường hợp bất thường khi cần thiết.	10	
	3. Công tác quản lý giờ dạy Việc đánh giá công tác quản lý giờ dạy của giáo viên được xác định thông qua ý kiến của học sinh hoặc đánh giá của các bộ phận trực ban hàng ngày: Xếp loại: Tốt: 6.0 điểm, Khá: 4.0 điểm, TB: 2.0 điểm	6	
	Nguồn minh chứng của mục IV 1. Hồ sơ kiểm tra, đánh giá GV của nhà trường, của các tổ chức đoàn thể.... 2. Kết quả bài kiểm tra đánh giá định kì (Giữa kì và cuối kì) 3. Biên bản góp ý cho GV của tập thể lớp HS, của Ban đại diện CMHS (nếu có). 4. Kết quả các cuộc thi của nhà trường. 5. Trả lời phỏng vấn của người đánh giá khi được yêu cầu. 6. Nhật ký ghi chép của BGH trong buổi trực		
V	V. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC		10
	1. Tham gia các hoạt động tập thể tập trung toàn trường (hội họp, các ngày lễ kỷ niệm, khai giảng, sơ kết, tổng kết, bế giảng...) - Tham gia đầy đủ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao: 5 điểm - Nghỉ không lý do: mỗi buổi trừ 1,0 điểm.	5	

	* Ghi chú: Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghỉ phải trực tiếp báo cáo và được Hiệu trưởng đồng ý thì không trừ thi đua. Trong đợt thi đua nếu nghỉ quá nhiều thì HĐTD sẽ xem xét khi đánh giá, xếp loại. <i>(Trừ buổi nghỉ theo chế độ quy định)</i> Xếp loại: Tốt: 5.0 điểm, Khá: 3.5 điểm, TB: 2.0 điểm		
	2. Tham gia các hoạt động đoàn thể (Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc, Công đoàn, Đoàn thanh niên), các Hội đồng tư vấn và điều động: - Tham gia đầy đủ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao: 5 điểm - Nghỉ không lý do: mỗi buổi trừ 1,0 điểm. * Ghi chú: Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghỉ phải trực tiếp báo cáo và được Hiệu trưởng hoặc người đứng đầu tổ chức đồng ý thì không trừ thi đua. Trong đợt thi đua nếu nghỉ quá nhiều thì HĐTD sẽ xem xét khi đánh giá, xếp loại. <i>(Trừ buổi nghỉ theo chế độ quy định)</i> Xếp loại: Tốt: 5.0 điểm, Khá: 3.5 điểm, TB: 2.0 điểm	5	

B- CÁCH XẾP LOẠI

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Phải đảm bảo các yêu cầu và điều kiện sau:

- Được đánh giá xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ và điểm đánh giá thi đua đạt từ 95 điểm trở lên.

- Các mục I, II (1, 2), III (1, 2, 3, 4, 7, 8), IV (1, 2); V (1, 2) phải được xếp loại Tốt, các mục còn lại xếp loại Khá trở lên.

- Có cống hiến, đóng góp vào mục tiêu và thành tích chung của nhà trường *(Chấp hành sự phân công điều động, thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, tự giác và hiệu quả cao...)*

- Được các tổ chuyên môn suy tôn và bình xét, giới thiệu.

- Được Hội đồng thi đua bình xét.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Phải đạt được các điều kiện sau:

- Đạt từ 80 điểm trở lên. Trong đó các mục I, II (1, 2), III (1, 2, 3, 4, 7, 8), IV (1, 2); V (1, 2) phải được xếp loại Khá trở lên, các mục còn lại xếp loại Trung bình trở lên.

- Phải được tín nhiệm của học sinh tất cả các lớp giảng dạy (qua các đợt lấy tín nhiệm của học sinh đối với giáo viên do nhà trường tổ chức).

- Được các tổ chuyên môn bình xét, giới thiệu.

- Được Hội đồng thi đua bình xét.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm. Trong đó các mục I; II (1, 2); III (1, 2, 3, 4, 7, 8); IV (1, 2); V (1, 2) phải được xếp loại Trung bình trở lên, các mục còn lại không có mục nào điểm không.

- Được các tổ chuyên môn bình xét, giới thiệu.

- Được Hội đồng thi đua bình xét.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ (không đạt):

Đạt dưới 50 điểm hoặc bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

5. Không xếp loại

Nghỉ quá số ngày theo quy định của Luật thi đua khen thưởng (15 ngày dạy đối với giáo viên/đợt thi đua)

6. Ghi chú:

6.1. Các GV có đủ điểm ở mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng có một số mục làm cho xuống loại Hoàn thành nhiệm vụ (không quá 3 mục) nhưng có thành tích nổi trội trong đợt thi đua (có HSG, đạt danh hiệu GVDG, GVCNG, đạt giải trong các kỳ thi,...từ cấp cụm/huyện trở lên; Lớp chủ nhiệm có nhiều thành tích, thuộc tập dẫn đầu (tốp 3 đối với lớp phân hóa, tốp 5 đối với lớp không phân hóa) hoặc tích cực có nhiều đóng góp trong các hoạt động của nhà trường, đoàn thể,... thì được HĐTD xem xét lên loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6.2. Trường hợp đủ điểm ở mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng có một mục điểm không nhưng không ở các mục I; II (1, 2); III (1, 2, 3, 4, 7, 8); IV (1, 2); V (1, 2) mà xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ thì được xem xét xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ.

6.3. Trường hợp nghỉ thai sản vẫn đưa ra xét thi đua bình thường.

C- MỤC ĐIỂM CỘNG VÀ ĐIỂM TRỪ THI ĐUA

(Các mục thuộc phần C được cộng điểm các đợt thi đua trong năm và làm căn cứ để xét danh hiệu và hình thức thi đua cả năm)

I. ĐIỂM CỘNG THI ĐUA (Tổng điểm cộng không vượt quá 5 điểm)

1. Có học sinh giỏi cấp Quốc gia

- Các môn văn hóa, KHKT: 5 điểm
- Các môn còn lại: 3 điểm.

2. Có học sinh đạt giải cấp thành phố

- Nhất, nhì được cộng thêm 3 điểm;
- Giải ba, KK cộng thêm 2 điểm

3. Có học sinh đạt giải cấp huyện, cấp trường

- Nhất, nhì được cộng thêm 2 điểm;
- Giải ba, KK cộng 1 điểm.

* **Ghi chú:** giáo viên có nhiều giải thì chỉ được tính 1 giải cao nhất.

4. Có đồ dùng dạy học được xếp giải

- Cấp thành phố: 3 điểm.
- Cấp trường:
- Nhất, nhì được cộng thêm 2 điểm;
- Giải ba, KK cộng 1 điểm.

5. Đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp

- Cấp thành phố: 3 điểm.
- Cấp cụm: 2 điểm.
- Cấp trường: 1 điểm

6. Lớp chủ nhiệm

- Lớp chủ nhiệm xếp loại A và thuộc tập 1,2: được cộng 2 điểm
- Lớp chủ nhiệm xếp loại A và thuộc tập 3,4: được cộng 1 điểm

7. Công tác thông tin truyền thông

- Có bài đăng bài trên trang webside nhà trường hoặc đăng bài trên các phương tiện thông tin khác được phép (nội dung về dạy học, giáo dục, tuyển sinh, NCKHKT, thông tin về hoạt động của nhà trường,...).

- Mỗi bài đăng cá nhân được 1.0 điểm.
- Bài đăng tập thể: mỗi giáo viên được 0.5 điểm. (Các bài đăng phải được sự kiểm duyệt cho phép của BGH; Có thể đăng theo hình thức cá nhân hoặc nhóm bộ môn).

8. Các thành tích đột xuất đặc biệt khác

- Nếu cá nhân có thành tích đặc biệt nằm ngoài các quy định trên thì được Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng ở cấp cao hơn.

II. TRỪ ĐIỂM, HẠ BẠC THI ĐUA *(Các trường hợp bị hạ bậc do Hội đồng thi đua xem xét)*

- Có tình nợ động quỹ (Trường hợp học sinh đã đóng nhưng giáo viên không nộp về nhà trường mà bị thanh tra nhà trường phát hiện, lập biên bản).

- Giáo viên có đơn của tập thể học sinh đề nghị thay thế.
- Tự ý thu các khoản kinh phí trái quy định.
- Ngoài ra còn những sự việc phát sinh.

III. DANH HIỆU THI ĐUA**1. Xét tặng danh hiệu thi đua**

Thực hiện theo Luật thi đua khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định 91/2017/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo



hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục. Luật số 06/2022/QH15, Luật thi đua khen thưởng ngày 15/6/2022 của Quốc Hội.

1.1. Chỉ xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho cán bộ giáo viên có đăng kí danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đầu năm (có văn bản).

1.2. Chỉ đề nghị xét danh hiệu Lao động tiên tiến cho các giáo viên ***Hoàn thành Tốt nhiệm vụ*** trở lên.

1.3. Chỉ đề nghị xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho các giáo viên ***Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ***.

1.4. Các giáo viên đăng ký danh hiệu ***Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở*** phải viết Sáng kiến và được Hội đồng thẩm định Sáng kiến Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng công nhận.

1.5. Trường hợp nghỉ thai sản vẫn đưa ra xét thi đua bình thường, vẫn có thể xếp loại Lao động tiên tiến.

1.6. Đề nghị Bằng khen của UBND: Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

1.7. Bằng khen của Bộ: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

b) Đối với cá nhân công tác trong các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ, đơn vị trực thuộc Bộ, Đại học quốc gia: Có 02 năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến cấp cơ sở được công nhận hoặc trong 05 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen;

c) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

d) Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu

quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận;

đ) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận;

e) Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên; có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập vào năm tròn.

1.8. Xét kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục:

Cá nhân trong ngành Giáo dục

a) Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Cá nhân có đủ thời gian công tác nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm hết thời hạn chịu kỷ luật; thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

b) Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

2. Không xếp loại thi đua

2.1. Nghỉ chế độ chữa bệnh, tai nạn rủi ro quá thời hạn quy định (15 năm công tác trở xuống được phép nghỉ 30 ngày/năm, từ 16 năm trở lên được nghỉ 40 ngày/năm).

2.2. Nghỉ 15 ngày có giờ dạy trở lên /đợt có lý do.

2.3. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với một trong các trường hợp sau: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

3. Ghi chú: Kèm theo quy định này còn có bộ văn bản bao gồm:

3.1. Kết quả khảo sát chất lượng của BGH + Bộ Phận KĐCL: Đ/c Huy

3.2. Kết quả xếp loại thi đua lớp chủ nhiệm: Đoàn TNCS: Đ/c Diên.

3.3. Kết quả thu quỹ của Bộ phận Tài vụ: Đ/c Ngoan + Ban Thanh tra

3.4. Kết quả thanh tra định kỳ: Đ/c Huy

3.5. Kết quả thanh tra đột xuất: Đ/c Huy

3.6. Thông báo của BGH về công tác tổ chức quản lý nhân sự: Đ/c Hiệu trưởng

3.7. Kết quả theo dõi sử dụng đồ dùng thí nghiệm: Đ/c Bình, Loan

3.8. Thông báo về tham dự các cuộc họp hội nghị cấp trường trở lên: Đ/c Tuấn



3.9. Theo dõi phê sổ đầu bài của Đoàn TNCS: Đ/c Diên.

3.10. Theo dõi hoạt động các tổ chức đoàn thể: Đ/c Ngân (CD), Tuấn (Đảng bộ), Diên (Đoàn) + các TT.

4. Văn bản thi đua này không áp dụng cho Nhóm văn phòng.

Nhóm văn phòng có tiêu chí tính thi đua riêng phù hợp với đặc trưng công việc được phân công.

Văn bản được soạn thảo trên cơ sở kế thừa tiêu chí thi đua của nhà trường những năm trước, căn cứ vào các văn bản nhà nước và được trưng cầu ý kiến của các cán bộ chủ chốt trong trường; Tuy nhiên Hội đồng thi đua khen thưởng coi đây vẫn chưa là văn bản hoàn thiện; Vì vậy trong quá trình xét thi đua đề nghị các thành viên trong các đơn vị tổ cho ý kiến tham mưu để hoàn chỉnh văn bản áp dụng cho các đợt thi đua sau.

Nơi nhận:

- Hội đồng thi đua Ngành giáo dục;
- TV Hội đồng thi đua khen thưởng;
- Đăng Website;
- Lưu: VT, TĐKT.

**TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHỦ TỊCH**



Phạm Huy Hùng